TRƯỜNG TIỂU HỌC .....

Họ và tên: .....

Lớp: 5 .....

Điểm	Lời phê của thầy cô

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I

Môn: Toán lớp 5 · Đề số 32

Năm học 2026-2027 · Thời gian làm bài: 40 phút

A. TRẮC NGHIỆM (4 điểm) *Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng.*

Câu 1. *(0,5 điểm)* Dấu thích hợp điền vào chỗ chấm: 6,38 …… 6,1

A. > **B.** < **C.** =

Câu 2. *(0,5 điểm)* Làm tròn số 216,422 đến số tự nhiên gần nhất ta được:

A. 216 **B.** 217 **C.** 216,4 **D.** 218

Câu 3. *(0,5 điểm)* Trong số thập phân 248,183, chữ số 3 thuộc hàng nào?

A. hàng phần nghìn **B.** hàng phần mười

C. hàng phần trăm **D.** hàng chục

Câu 4. *(0,5 điểm)* 30,785 × 100 = ……

A. 30 785 **B.** 3078,5 **C.** 3,0785 **D.** 307,85

Câu 5. *(0,5 điểm)* Kết quả của phép tính 9/5 : 3/4 (viết dưới dạng phân số tối giản) là:

A. 12/5 **B.** 27/20 **C.** 24/5 **D.** 27/9

Câu 6. *(0,5 điểm)* 1 m 96 cm = …… m

A. 1,96 **B.** 10,96 **C.** 1,096 **D.** 10,6

Câu 7. *(0,5 điểm)* Một khu đất hình chữ nhật có chiều dài 300 m, chiều rộng 400 m. Diện tích khu đất là:

A. 12 ha **B.** 1200 ha **C.** 120 000 ha **D.** 120 ha

Câu 8. *(0,5 điểm)* Đoạn thẳng nối tâm với một điểm trên đường tròn gọi là:

A. bán kính **B.** chu vi **C.** chiều cao **D.** đường kính

B. TỰ LUẬN (6 điểm)

Câu 9. *(1 điểm)* Đúng ghi Đ, sai ghi S:

a) 1 km² = 100 ha	
b) 0,5 = 0,50	
c) Hình thang có hai cặp cạnh đối diện song song	
d) Số 7,08 lớn hơn số 7,1	

Câu 10. *(1 điểm)* Tính (viết kết quả dưới dạng phân số tối giản):

a) 8/9 − 1/2 = ……

b) 1/2 + 4/9 = ……

c) 5/4 × 5/6 = ……

Câu 11. *(1 điểm)* Tính bằng cách thuận tiện:

a) $2,5 \times 4,51 \times 4 =$ ……

b) $13,59 \times 6,9 + 13,59 \times 3,1 =$ ……

c) $49,8 + 41,8 + 2,2 + 1,2 =$ ……

Câu 12. *(1 điểm)* Viết số thập phân (hoặc số) thích hợp vào chỗ chấm:

a) 6 m 7 cm = …… m

b) 6 kg 13 g = …… kg

c) 5 km^2 = …… ha

d) 7800 m^2 = …… ha

Câu 13. *(1 điểm)* Viết số thích hợp vào chỗ chấm (lấy $\pi = 3,14$):

a) Chu vi hình tròn bán kính 10 cm: …… cm

b) Diện tích hình tròn bán kính 10 cm: …… cm^2

c) Chu vi hình tròn đường kính 58 dm: …… dm

Câu 14. *(1 điểm)* Một tổ may cắt 3 chiếc áo, mỗi chiếc dùng hết 4,7 m vải. Giá mỗi mét vải là 65 000 đồng. Hỏi tổ đó đã dùng hết bao nhiêu mét vải và phải trả bao nhiêu tiền?

a) Số mét vải đã dùng: …… m

b) Số tiền phải trả: …… đồng

HẾT

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Đề kiểm tra cuối học kỳ I Toán lớp 5 · Đề số 32

A. Trắc nghiệm (mỗi câu đúng 0,5 điểm)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	A	A	A	B	A	A	A	A

B. Tự luận (mỗi câu 1 điểm)

Câu 9.

a) Đ; b) Đ; c) S; d) S

Câu 10.

a) 8/9 − 1/2 = 7/18

b) 1/2 + 4/9 = 17/18

c) 5/4 × 5/6 = 25/24

Câu 11.

a) (2,5 × 4) × 4,51 = 10 × 4,51 = 45,1

b) 13,59 × (6,9 + 3,1) = 13,59 × 10 = 135,9

c) (49,8 + 2,2) + (41,8 + 1,2) = 52 + 43 = 95

Câu 12.

a) 6,07

b) 6,013

c) 500

d) 0,78

Câu 13.

a) 10 × 2 × 3,14 = 62,8

b) 10 × 10 × 3,14 = 314

c) 58 × 3,14 = 182,12

Câu 14.

Số vải: 4,7 × 3 = 14,1 (m)

Số tiền: 65 000 × 14,1 = 916 500 (đồng)